

Số: 07/KH-SNNMT

Cà Mau, ngày 17 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ lúa Thu Đông năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Thông báo số 13/TB-SNNMT ngày 17/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc Hướng dẫn lịch thời vụ xuống giống và cơ cấu giống lúa cho vụ Thu Đông năm 2025.

Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch sản xuất vụ lúa Thu Đông năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh với chính quyền địa phương.

Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Cà Mau, năm 2025 thời điểm mưa chuyển mùa từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5, thời kỳ bắt đầu mùa mưa giữa tháng 5, diễn biến mùa khá thuận lợi do đó thời điểm xuống giống không thay đổi nhiều so với các năm trước.

Nông dân có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất lúa và trong những năm qua đã được ngành chuyên môn tập huấn, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật áp dụng hiệu quả vào sản xuất.

Phần lớn diện tích sản xuất lúa được cơ giới hóa trong khâu làm đất và thu hoạch; nông dân tăng cường ứng dụng công nghệ cao trong các khâu gieo sạ, bón phân, quản lý dịch hại, qua đó đã góp phần nâng cao năng suất và chất lượng lúa gạo.

2. Khó khăn:

Đầu vụ Thu Đông (khoảng tháng 9 - 11 dương lịch) thường xảy ra ATNĐ/bão gây mưa lớn nên có khả năng ngập úng cục bộ ở một số vùng sản xuất trũng, thấp của tỉnh.

Các yếu tố đầu vào của sản xuất thường biến động theo chiều hướng tăng (nhất là giá cả phân bón, thuốc BVTV) dẫn đến chi phí sản xuất tăng, trong khi giá lúa gạo trên thị trường gặp nhiều biến động, hiện nay giá lúa đang bình ổn có xu hướng giảm.

Một bộ phận nông dân còn tập quán gieo sạ dày (130-150 kg/ha), sử dụng giống lúa sàng lọc, sử dụng lượng phân bón và thuốc BVTV ở mức cao hơn khuyến cáo, dẫn đến tăng chi phí sản xuất.

Số lượng Hợp tác xã, Tổ hợp tác hình thành trên các vùng sản xuất chưa nhiều, gây khó khăn cho công tác chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất. Việc thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị quy mô còn nhỏ, chưa bền vững.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ LÚA THU ĐÔNG 2025

1. Chỉ tiêu sản xuất:

- Tổng diện tích xuống giống Thu Đông 34.035 ha, trong đó: Phường Bạc Liêu 322 ha, phường Vĩnh Trạch 670 ha, phường Hiệp Thành 480 ha, phường Giá Rai 294 ha, phường Láng Tròn 7.403 ha, xã Hòa Bình 3.262 ha, xã Vĩnh Mỹ 9.774 ha, xã Phước Long 770 ha, Vĩnh Phước 820 ha, xã Vĩnh Thanh 5.300 ha, xã Châu Thới 4.940 ha.

- Năng suất dự kiến 6,05 tấn/ha.

- Sản lượng ước khoảng 205.850 tấn.

2. Nhu cầu vật tư:

- Nhu cầu lượng lúa giống khoảng 3.825 tấn.

- Nhu cầu phân bón các loại khoảng 10.000 tấn, lượng thuốc BVTV các loại khoảng 135 tấn.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo và tổ chức sản xuất:

- Phối hợp với các địa phương triển khai lịch thời vụ và kế hoạch sản xuất vụ Thu Đông 2025; xây dựng lịch thời vụ cụ thể cho từng địa phương.

- Cũng cố ban chỉ đạo sản xuất cấp xã, tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ địa phương tổ chức sản xuất theo chỉ đạo chung của Sở Nông nghiệp và Môi trường; tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc trong sản xuất.

- Chuẩn bị đầy đủ kịp thời máy móc, lúa giống, phân bón, thuốc BVTV phục vụ sản xuất và bố trí đủ các phương tiện thu hoạch cuối vụ.

2. Thông tin, tuyên truyền:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa trung canh tác vụ Thu Đông; diễn biến thời tiết, hướng dẫn phòng trừ sinh vật gây hại, biện pháp khắc phục thiên tai, ...

- Triển khai các lớp tập huấn, hội thảo hướng dẫn kỹ thuật canh tác lúa Thu Đông, kết hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân trong quá trình sản xuất gắn với bảo môi trường (*sử dụng phân bón hiệu quả, tiết kiệm; tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, giảm phân vô cơ; thu gom vỏ bao gói thuốc BVTV, thu gom phụ phẩm rơm rạ, hạn chế đốt đồng gây ô nhiễm môi trường, ...*). Nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu (*thực hành nông nghiệp tốt – GAP, sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp, sản xuất lúa an toàn, ...*).

3. Kỹ thuật canh tác lúa Thu Đông:

- **Làm đất:** Tập trung chỉ đạo khâu cải tạo đất trước khi xuống giống, làm đất kỹ, chú ý công tác san bằng mặt ruộng, chủ động khâu quản lý nước, vệ sinh đồng ruộng, xử lý rơm rạ còn sót lại trên đồng bằng các chế phẩm có chứa Trichoderma, Bacillus, ... nhằm hạn chế hiện tượng ngộ độc hữu cơ đầu vụ.

- **Thời vụ và cơ cấu giống lúa gieo sạ:** Hướng dẫn các địa phương tuân thủ theo Thông báo số 13/TB-SNNMT ngày 17/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất vụ Thu Đông 2025. Linh hoạt điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng khi diễn biến thời tiết không thuận lợi như dự kiến.

- **Kỹ thuật canh tác:** Áp dụng quy trình sản xuất lúa an toàn (*thực hành nông nghiệp tốt - GAP, sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp, chuyển đổi canh tác hữu cơ, ... ở những nơi có điều kiện*) trong đó cần lưu ý các biện pháp:

+ Gieo sạ: Gieo sạ với mật độ hợp lý theo khuyến cáo (*sạ hàng từ 60 - 70 kg/ha, sạ lan từ 80 - 100 kg/ha*), không nên gieo sạ dày cây lúa dễ bị sâu bệnh tấn công và đổ ngã (*lưu ý cần làm đất kỹ, trang bằng mặt ruộng và chủ động khâu quản lý nước để việc giảm lượng giống gieo sạ được thuận lợi theo khuyến cáo*).

+ Sử dụng phân bón: Sử dụng phân bón tiết kiệm và hiệu quả. Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, phân vi sinh, phân sinh học... thay thế phân vô cơ theo tỷ lệ phù hợp nhằm giảm chi phí sản xuất. Áp dụng bón phân cân đối, hợp lý: Cân đối Đạm – Lân - Kali theo nhu cầu cây lúa, chú ý tăng cường bổ sung phân trung, vi lượng có chứa Canxi, Silic, Kẽm, ... giúp cây lúa cứng cáp, hạn chế đổ ngã. Không lạm dụng các loại phân bón lá nhất là vào giai đoạn gần thu hoạch làm ảnh hưởng đến chất lượng lúa gạo.

+ Sử dụng thuốc BVTV: Tuân thủ sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả theo nguyên tắc 4 đúng; chọn lọc sử dụng các loại thuốc có độc độc thấp (*thuốc nhóm độc III, IV*), có thời gian cách ly ngắn, tăng cường sử dụng nhóm thuốc vi sinh, hạn chế sử dụng thuốc trừ sâu sớm trong 40 ngày đầu sau khi sạ, ngưng phun thuốc trừ sâu, bệnh trước khi thu hoạch 15 - 20 ngày (*tuân thủ thời gian cách ly*) nhằm tránh tồn dư thuốc BVTV trong lúa gạo, đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

+ Bảo vệ môi trường trong sản xuất: Truyền truyền vận động nông dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường đất đai, nguồn nước, không khí; phát động phong trào thu gom vỏ chai, bao gói thuốc BVTV sau khi sử dụng về bể chứa, tổ chức thu gom phụ phẩm rơm rạ trên ruộng để làm nấm, phân bón hữu cơ, ... không đốt đồng gây ô nhiễm môi trường, tăng phát thải khí nhà kính.

4. Phòng chống thiên tai, sinh vật gây hại bảo vệ sản xuất:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn để linh hoạt điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng sản xuất ở các địa phương.

- Chủ động các biện pháp công trình và phi công trình ứng phó phòng chống ngập úng, xâm nhập mặn. Ban hành hướng dẫn kịp thời công tác phòng tránh, khắc phục thiên tai do ngập úng, xâm nhập mặn nếu có xảy ra.

- Phân công cán bộ kỹ thuật thăm đồng định kỳ, điều tra, dự tính, dự báo sinh vật gây hại; thông báo hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời đến các địa phương. Tuyên truyền hướng dẫn nông dân thường xuyên thăm đồng, phát hiện và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, hạn chế thiệt hại xảy ra ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng lúa.

5. Liên kết sản xuất và tiêu thụ:

- Tiếp tục mời gọi các doanh nghiệp, công ty, thương lái trong ngoài tỉnh kết nối với các HTX, THT để tăng cường liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa Thu Đông.

- Cùng cố năng lực của các HTX, THT trong việc tổ chức sản xuất, xây dựng các vùng nguyên liệu lúa hàng hóa tập trung lúa chất lượng cao, lúa thơm đặc sản có quy mô lớn theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

6. Công tác thanh tra, pháp chế:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho người kinh doanh vật tư nông nghiệp, người sản xuất nắm hiểu rõ và tuân thủ quy định pháp luật.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp (*lúa giống, phân bón thuốc BVTV*). Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư không đảm bảo chất lượng (*hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai kế hoạch Sản xuất vụ lúa Thu Đông năm 2025 đến các địa phương, đồng thời chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được phân công như sau:

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Theo dõi chặt chẽ tình hình sản xuất, tham mưu kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo sản xuất, phân công cán bộ kỹ thuật thăm đồng thường xuyên, điều tra phát hiện dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh, hướng dẫn biện pháp phòng trừ kịp thời bảo vệ tốt trà lúa Thu Đông.

2. Trung tâm Giống nông nghiệp: Rà soát nhu cầu lúa giống của các địa phương, phối hợp với các cơ sở kinh doanh lúa giống trong và ngoài tỉnh chuẩn bị đầy đủ lượng giống đạt tiêu chuẩn, chất lượng phục vụ cho sản xuất.

3. Trung tâm Khuyến nông: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, khuyến cáo nông dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác lúa Thu Đông, đẩy mạnh công tác tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, phân công cán bộ kỹ thuật bám sát đồng ruộng hướng dẫn nông dân xuống giống.

4. Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn: Tiếp tục củng cố, hỗ trợ các HTX, THT tổ chức tốt khâu liên kết sản xuất ở địa phương, kết nối các HTX, THT với các doanh nghiệp, công ty, thương lái tổ chức tiêu thụ lúa cho nông dân.

5. Chi cục Thủy lợi, Trung tâm Quản lý Khai thác công trình thủy lợi: Quản lý vận hành hệ thống công đập, cải tạo nâng cấp hệ thống kinh mương tiêu úng, xở phèn, điều tiết nước đảm bảo phục vụ sản xuất. Cung cấp thông tin cảnh báo về khí tượng thủy văn, thiên tai, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó khắc phục thiên tai ngập úng, hạn hán bảo vệ sản xuất.

6. Ủy ban nhân dân các Xã, Phường: Phối hợp với đơn vị chuyên môn cấp tỉnh triển khai xây dựng lịch thời vụ cụ thể trên địa bàn quản lý. Tập trung hướng dẫn nông dân đẩy mạnh công tác làm đất, chuẩn bị vật tư đầu vào (*lúa giống, phân bón, thuốc BVTV*), đôn đốc, nhắc nhở nông dân xuống giống tập trung theo hướng dẫn lịch thời vụ khuyến cáo.

Trên đây là Kế hoạch Sản xuất vụ lúa Thu Đông năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đề nghị các địa phương, các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ Kế hoạch cụ thể hóa nội dung có liên quan đến sản xuất lúa Thu Đông. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ông Lê Văn Sử PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục Trồng trọt và BVTV (báo cáo);
- TT Trồng trọt và BVTV phía Nam (phối hợp);
- BGĐ Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ tỉnh;
- Báo - Đài PT-TH tỉnh (tuyên truyền);
- Phòng KHTC (thực hiện);
- Trung tâm DVKTNN và MT Bắc và Nam Quốc lộ IA Bạc Liêu (thực hiện);
- Các Trung tâm: KN, Giống NN, QLKTCTTL (thực hiện);
- Các Chi cục: TTBVTV, KTHT & PTNT, TL (thực hiện);
- UBND các Xã, Phường: BL, VTr, HT, GR, LT, HB, VM, PL, VP, VT, CT (thực hiện);
- Lưu: VT. TTBVTV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Mười

